TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2024/QĐST-HNGĐ	*Cái Bè, ngày 02 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2024/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Bé H**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp M xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Lê Văn M** sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bé H và anh Lê Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bé H và anh Lê Văn M cùng tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Văn M được tiếp tục nuôi dưỡng một con chung giữa anh và chị Nguyễn Thị Bé H là cháu Lê Thị Hồng N, sinh ngày 25/8/2013. Chị Nguyễn Thị Bé H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 2.000.000đồng. Thực hiện việc cấp dưỡng lần đầu tiên vào ngày 15/4/2024 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi và lao động được.

Kể từ ngày anh Lê Văn M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Bé H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì còn phải chịu thêm tiền lãi trên số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Chị Nguyễn Thị Bé H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bé H tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Bé H đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai thu số 0014844 ngày 10/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên không phải nộp tiếp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Diễm